

Số: LQSL_971/15h30/DBQG

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2025

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỎ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH TỪ HÀ TĨNH
ĐẾN TP. ĐÀ NẴNG**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 15 giờ ngày 22/10 đến 15 giờ ngày 23/10), khu vực các tỉnh từ Hà Tĩnh đến TP. Đà Nẵng đã có mưa vừa, mưa to đến rất to như: Hồ Mạc Khê 234,8mm (Hà Tĩnh); Đập thủy điện La Tó 133,6mm (Quảng Trị); Hồ chứa nước Phú Bài 341,2mm (TP. Huế); Suối Lương 160,6mm (TP. Đà Nẵng);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 03-06 giờ tới, khu vực các tỉnh trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: TP. Huế từ 30-70mm, có nơi trên 100mm; các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Trị và TP. Đà Nẵng từ 20-30mm, có nơi trên 70mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 15h30

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



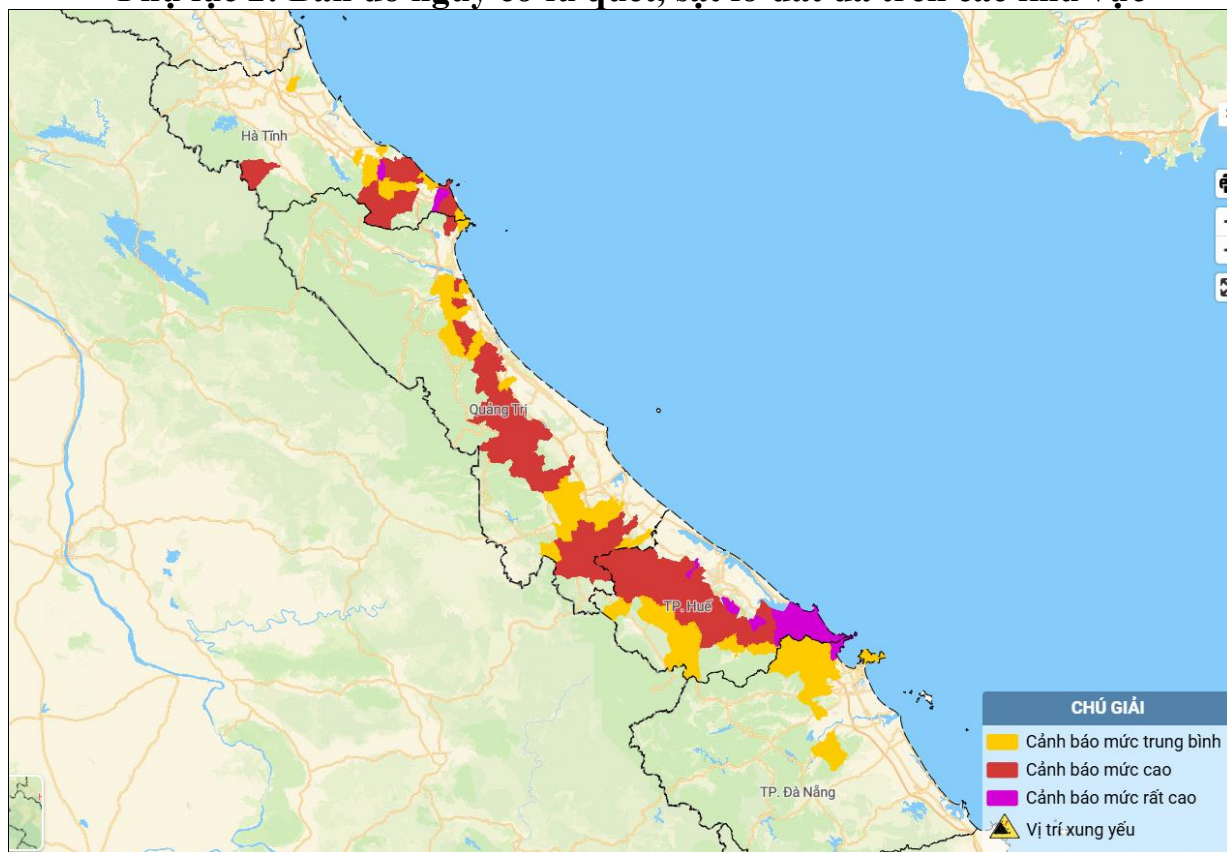
Nguyễn Thị Nhung

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh/Thành phố	Xã/Phường
1	Hà Tĩnh	Cầm Lạc, Kỳ Xuân, P. Vũng Áng; <i>Hương Khê, Kỳ Anh, Kỳ Hoa, Kỳ Khang, Kỳ Lạc, Kỳ Thượng, Kỳ Văn, P. Hoàng Sơn, P. Sông Trí; Cầm Hưng, Cầm Trung, P. Hải Ninh, P. Nam Hồng Lĩnh</i>
2	Quảng Trị	<i>Ba Lòng, Bắc Trạch, Bến Quan, Bố Trạch, Cồn Tiên, Đakrông, Hải Lăng, Kim Ngân, Lệ Ninh, Nam Trạch, P. Đồng Sơn, P. Quảng Trị, Phú Trạch, Quảng Ninh, Tà Rụt, Trường Ninh, Trường Phú, Trường Sơn; Ái Tử, Cam Lộ, Đông Trạch, Hiếu Giang, Hoàn Lão, Hướng Hiệp, Nam Gianh, Nam Hải Lăng, Triệu Phong</i>
3	TP. Huế	Chân Mây - Lăng Cô, Lộc An, P. Kim Trà, P. Phú Bài, Phú Lộc, Vinh Lộc; <i>Bình Điền, Hưng Lộc, Khe Tre, P. Hương An, P. Hương Trà, P. Kim Long, P. Phong Điền, P. Phong Thái; A Lưới 1, A Lưới 4, A Lưới 5, Nam Đông</i>
4	TP. Đà Nẵng	P. Hải Vân; <i>Bà Nà, Hà Nha, Hòa Vang, Nông Sơn, P. Hòa Khánh, P. Liên Chiểu, P. Sơn Trà, Quế Phước, Thu Bồn</i>

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)